TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** TỈNH LONG AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày: 25-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Vương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Chài;

2. Ông Nguyễn Văn Tư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lữ Minh Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Hoàng Quốc V, sinh ngày 10-10-1994, tại Đắk Lắk; Hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ở hiện nay: Sống lang thangoồ CHí MinhSống lang thang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn B và bà Voòng Cẩm K; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25609/QĐ-XPHC ngày 17-9-2020 của Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Hoàng Quốc V 1.500.000 đồng về hành vi "Dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản của người khác", đã chấp hành xong ngày 23-9-2020; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-12-2024 đến nay. (Có mặt).

- *Bị hại:* Ông Trần Công T, sinh năm 1986; Nơi cư trú: ấp V, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An. (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 11-12-2024, Hoàng Quốc V đi bộ và đi nhờ xe của nhiều người đi đường, từ huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh đến địa bàn huyện Đ, tỉnh Long An, để tìm việc làm, nhưng chưa tìm được. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đang đi bộ trên đường tuần tra biên giới, thuộc khu vực ấp V, xã M, huyện Đ, V phát hiện xe mô tô hiệu Honda, loại Future Neo, màu đỏ xám đen, biển số 62Y1-2309 của ông Trần Công T dựng ở lề đường, có cắm chìa khóa trên xe, không có người trông coi, V nảy sinh ý định trộm cắp xe bán lấy tiền tiêu xài. Vương quan sát khu vực xung quanh không có người, nên dùng tay quay đầu xe lại nổ máy chạy đi, nhưng khi lên dốc để vào đường tuần tra thì xe bị té ngã; lúc này ông T phát hiện truy hô, V bỏ lại xe chạy bộ khoảng 400 mét, ông T cùng Trần Văn B1 đuổi theo bắt giữ V và giao cho Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 26/BB-TCKH ngày 13-12-2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ xác định xe mô tô biển số 62Y1-2309, số khung: RLHJC35068Y021647, số máy: JC35E2749916 giá trị 10.000.000 đồng.

Cáo trạng số 06/CT-VKSĐH ngày 14-01-2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Hoàng Quốc Vương về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố; Bị cáo ăn năn hối cải, cam kết không tiếp tục vi phạm pháp luật, xin được giảm nhẹ hình phạt;

- Lời khai bị hại ông Trần Công T trình bày: Khoảng 16 giờ 35 phút ngày 11-12-2024, ông để xe mô tô biển số 62Y1-2309 của ông trên bờ ruộng tại ấp V, xã M, chìa khóa còn cắm trên xe, ông đi đắp bờ, cách khoảng 40m; Khoảng 17 giờ cùng ngày, ông nhìn về hướng xe đang để, thấy bị cáo đang đứng quay đầu xe , ông truy hô nhưng bị cáo vẫn tiếp tục nhấn nút khởi động và điều khiển xe chạy lên đường dan, được khoảng 7-8m thì bị té ngã xe, ông vừa chạy vừa truy hô, nhưng bị cáo vẫn chạy, khi ông cách khoảng 20m thì bị cáo vứt bỏ xe và chạy về hướng bờ ruộng, ông tiếp tục đuổi theo khoảng 400m thì bắt được bị cáo, lúc này có nhiều người chứng kiến và bàn giao cho công an xã. Ông đã nhận xe xong, ông không yêu cầu bị cáo bồi thường gì trong vụ án này, chỉ yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc V về tội "Trộm cắp tài sản"; Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Quốc V từ 09 tháng tù đến 01 năm tù.

+ Về xử lý vật chứng: Xe mô tô biển số 62Y1 -2309, thuộc sở hữu của ông Trần Công T, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông T xong, nên không đề cập;

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Công T sau khi nhận lại xe mô tô 62Y1-2309, hiện ông không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của Cơ quan cảnh sát điều tra, Quyết định phê chuẩn khởi tố bị can và Cáo trạng truy tố bị cáo của Viện kiểm sát đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 11-12-2024, sau khi đi bộ và đi nhờ xe của người đi đường đến địa bàn huyện Đ, đến khu vực đường tuần tra biên giới thuộc ấp V, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An, Hoàng Quốc V lén lút trộm của ông Trần Công T xe mô tô hiệu Honda, loại Future Neo, màu đỏ xám đen, biển số 62Y1-2309, trị giá 10.000.000 đồng, bị ông T phát hiện bắt giữ và giao cho Công an xã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

[3] Tại phiên toà, bị cáo V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo V phù hợp khách quan với Biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang lập lúc 18 giờ 00 phút, ngày 11-12-2024, Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập lúc 18 giờ 40 phút, ngày 11-12-2024, lời khai bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[4] Bị cáo V đủ lý trí và năng lực để nhận thức được việc xâm phạm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý.

[5] Đã đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo V phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Cáo trạng số 06/CT-VKSĐH ngày 14-01-2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo V với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[7] Hành vi của bị cáo V là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây nghi ngờ và bất bình trong quần chúng nhân dân; Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm, bị cáo có nhân thân xấu, sống lang thang không có nơi ở cố định, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[8] Xét bị cáo V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá điều tra, truy tố và xét xử, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo V là có căn cứ pháp luật.

[10] Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các Điều 46, 47 và 48 của Bộ luật Hình sự, xét thấy: Xe mô tô hiệu Honda, loại Future Neo, màu đỏ xám đen, biển số 62Y1 -2309, thuộc sở hữu của ông Trần Công T, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Trần Công T xong, theo Quyết định xử lý vật chứng số 03/QĐ-ĐTTH ngày 02-01-2025 và Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 03-01-2025, nên không đề cập là phù hợp;

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Trần Công T đã nhận lại tài sản xong, trong lời khai không có yêu cầu gì nên không đề cập.

[12] Về án phí, căn cứ các Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xét thấy: Bị cáo V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Quốc V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự, các Điều 299 và 326 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Quốc V 09 (chín) tháng tù; Thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 11-12-2024).

- Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Quốc V 45 (bốn mươi lăm) ngày sau khi tuyên án (ngày 25-02-2025), để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

- Về án phí: Áp dụng các Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo ***Hoàng Quốc V*** phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 25-02-2025). Bị hại vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hùng Vương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo; Bị hại;
- UBND xã E;
- Hồ sơ THA.HS (07);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu: Hồ sơ, án văn;